

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55/2019/HSST

Ngày: 21 - 6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đỉnh
2. Nguyễn Việt Thành

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/HSST-QĐ ngày 07/6/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG T, sinh năm 1990 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Líp; Nơi cư trú: tổ 8, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Nghĩa N và bà Đặng Thị Minh T; vợ con chưa có; tiền án: 02 (Ngày 13/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2012/HSST; ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST ; tiền sự: 03 (Ngày 29/7/2011 bị công an huyện Chơn Thành xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích tại quyết định số 105/QĐ-XPHC; Ngày 20/5/2014 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ tại quyết định xử phạt số 182/QĐ-XPHC; Ngày 30/01/2019 bị công an huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi dùng đá ném làm

vỡ kính nhà người khác tại quyết định số 16/QĐ-XPHC; nhân thân: Ngày 25/12/2008 bị Công an thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 350.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 29/7/2011 bị công an huyện Chơn Thành xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích tại quyết định số 105/QĐ-XPHC; Ngày 20/5/2014 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ tại quyết định xử phạt số 182/QĐ-XPHC; Ngày 30/01/2019 bị công an huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi dùng đá ném làm vỡ kính nhà người khác tại quyết định số 16/QĐ-XPHC; Ngày 13/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2012/HSST; ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1. Trần Việt N, sinh năm 1967; Địa chỉ: tổ 8, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

2. Nguyễn Văn V, sinh năm 1989; Địa chỉ: tổ 4, khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước. Có mặt

3. Vương Khả B, sinh năm 1976; Địa chỉ: tổ 1, ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/07/2018, anh Phạm Minh H (Út Mập), sinh năm 1977, nơi cư trú: tổ 3, ấp 5, xã Minh Long tổ chức uống rượu tại nhà, cùng tham gia có Nguyễn Văn V, sinh năm 1989, nơi cư trú: tổ 4, khu phố 5, thị trấn Chơn Thành; Võ Thanh V (Bi), sinh năm 1990, nơi cư trú: tổ 4, ấp 1, xã Minh Long; M và Sáu H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Trong lúc uống rượu thì giữa Nguyễn Văn V1 và Võ Thanh V2 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, được mọi người can ngăn nên Võ Thanh Vinh điều khiển xe bỏ về. Trên đường về nhà, Võ Thanh V2 gặp Nguyễn Công Tnên rủ Tđi đánh Nguyễn Văn V1. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Võ Thanh V2 điều khiển xe chở Tquay lại nhà của anh Phạm Minh H . Tại đây giữa Võ Thanh V2, Tvà Nguyễn Văn V1 tiếp tục xảy ra cự cãi, xô xát nhưng được mọi người can ngăn nên Võ Thanh V2 và Tđiều khiển xe ra nhà của Nguyễn Hoàng Ch (Chín Chùa), sinh năm 1981, nơi cư trú: ấp 1, xã Minh Long. Khoảng 30 phút thì Võ Thanh V2 ra về còn Ttiếp tục ngồi uống rượu.

Đối với Nguyễn Văn V1, sau khi uống rượu tại nhà của anh H thì đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn V1 rủ anh H và Lê Phước L , sinh năm 1998, nơi cư

trú: tổ 3, khu phố 5, thị trấn Chơn Thành và một thanh niên tên Tân (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến quán lẩu dê “Hiếu Hòa” thuộc ấp 1, xã Minh Long do chị Lê Thị H, sinh năm 1986, nơi cư trú: tổ 4, ấp 1, xã Minh Long làm chủ để uống rượu. Cùng lúc này, Võ Thanh V2 gọi điện thoại cho Hậu và được H cho biết là đang nhậu cùng với Nguyễn Văn V1, nghe vậy Võ Thanh V2 gọi điện thoại báo cho T biết việc Nguyễn Văn V1 đang nhậu ở quán lẩu dê “Hiếu Hòa” để T đến nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn với Nguyễn Văn V1. T kêu Võ Thanh V2 vào nhà Chín Chùa chở Tra gặp Nguyễn Văn V1. Do bức tức Nguyễn Văn V1 nên T vào bếp của nhà Chín Chùa lấy một con dao (dao dùng để ghép tum cao su) cật vào túi quần đang mặc rồi đi cùng Võ Thanh V2 ra quán để gặp Nguyễn Văn Vinh. Khi đến nơi, T xuống xe đi bộ vào quán lẩu, thấy T, Nguyễn Văn V1 liền đi bộ ra xe mô tô của mình lấy nón bảo hiểm đánh vào tay của T01 cái, rồi quăng nón bảo hiểm về phía T và bỏ chạy. T lấy con dao trong túi quần ra và đuổi theo Nguyễn Văn V1. Khi đuổi kịp, T dùng chân đạp V1 ngã xuống đồng cưỡi ven đường và dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của V1 gây thương tích. Sau khi gây án T cầm theo con dao và nhờ Võ Thanh Vinh chở đến xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng để trốn, khi đi ngang lô cao su thuộc ấp Tân Bình, xã Minh Tân T vứt con dao vào ven đường, còn Nguyễn Văn V1 được đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã Minh Long rồi chuyển đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương

Giấy chứng nhận thương tích số 3688/CN ngày 07/08/2018 của Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Bình Dương xác định tình trạng thương tích của bị hại Nguyễn Văn V1 như sau: Vết thương vùng thượng vị kích thước 01cm.

Kết luận giám định số 405/2018/GĐPY ngày 14/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn V1 là 01% (Một phần trăm)

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Công Tồn khai nhận trong thời gian từ tháng 12/2018 đến tháng 01/2019, đã 04 lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” tại địa bàn xã Minh Long, huyện Chơn Thành, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 phút một ngày cuối tháng 12/2018, T nhờ bạn chở đến tiệm “game bắn cá” tại xã Minh Long, huyện Chơn Thành để chơi. Tại đây, T không vào chơi game mà ngồi ở ngoài cửa, ngồi được khoảng 20 phút T nảy sinh ý định trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Do T biết nhà ông Trần Việt N1, sinh năm 1967, nơi cư trú: Tổ 8, ấp 6, xã Minh Long, huyện Chơn Thành (phía sau tiệm game bắn cá) có nuôi nhiều gà nên T đi bộ đến vườn nhà ông Nam rồi leo qua hàng rào lưới B40 đi đến chuồng gà bắt trộm 03 con gà, mỗi con nặng khoảng 02 kg. Sau đó, T cầm 03 con gà đi bộ về nhà bà ngoại của T tại ấp 1, xã Minh Long, huyện Chơn Thành rồi lấy xe đạp chở gà đến bán cho chị Phạm Thị Th sinh năm 1965, ngụ tại ấp 1, xã Minh Long, huyện Chơn Thành. Chị Thúy cân số gà trên được 06 kg và trả cho T số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Lần thứ hai: Đến 20 giờ 00 phút ngày hôm sau, cũng với cách thức và thủ đoạn trên, Tđến nhà ông Nam trộm 02 con gà, mỗi con nặng khoảng 02 kg và sau đó bán cho chị Thúy với số tiền 220.000đ (*hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày tiếp theo, Ttiếp tục đến nhà ông N lấy trộm 01 máy bơm nước rồi đưa ra ngoài hàng rào nhà ông Nam cất giấu. Sau đó, T quay lại chuồng gà bắt trộm 04 con gà, mỗi con nặng khoảng 1,5 kg. Do 03 con gà bị chết nên T đã làm thịt và ăn hết, còn lại 01 con gà thì T đem đi bán cho chị Th với giá 130.000đ (*một trăm ba mươi nghìn đồng*).

Máy bơm nước T mang về nhà của anh Lê Đình V (Việt n), sinh năm 1974, ngụ ấp 1, xã Minh L, huyện C cất giấu. Khoảng 02 ngày sau, Trần Trung H, sinh năm 1990, ngụ ấp 1, xã M, huyện C (là bạn của cháu ông N) gọi điện thoại cho T và nói nếu T lấy trộm máy bơm nước của ông N thì cho H chuộc để trả cho ông N, T yêu cầu đưa 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thì T sẽ trả máy bơm nước. H đồng ý nên sau đó T trả H máy bơm đã trộm của ông Nam và lấy của H số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*).

Lần thứ tư: Khoảng 22 giờ 00 phút, 10 ngày sau đó, T cùng Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (xe của Đ) đến khu vực gần Ban Chỉ huy Quân sự huyện Chơn Thành, cả hai quan sát và phát hiện phía sau nhà của ông Vương Khả B, sinh năm 1976, ngụ ấp 6, xã Minh Long, huyện Chơn Thành) có một chuồng gà không có người trông coi nên T và Đ chui qua lỗ hồng có sẵn ở hàng rào lưới B40 của nhà ông Bính. Khi vào đến chuồng gà, T và Đ mỗi người bắt 02 con gà, mỗi con nặng khoảng 1,5 kg rồi mang gà ra thị trấn Chơn Thành để bán nhưng không ai mua. Lúc này, Đ nói để Đ mang gà đi Bình Dương bán rồi chia tiền cho T, T đồng ý. Sau khi Đ mang gà đi, T chờ không thấy Đ quay lại và cũng không liên lạc được với Đ.

Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 05/03/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành, kết luận:

- 03 (ba) con gà, mỗi con nặng khoảng 02 kg của ông Trần Việt Nam tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 540.000đ (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- 02 (hai) con gà, mỗi con nặng khoảng 02 kg của ông Trần Việt Nam tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 320.000đ (*ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

- 04 (bốn) con gà, mỗi con nặng khoảng 02 kg của ông Trần Việt Nam tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 720.000đ (*bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

- 04 (bốn) con gà, mỗi con nặng khoảng 1,5 kg của ông Vương Khả Bính tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 540.000đ (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- 01 (một) máy bơm nước không nhãn hiệu, công suất 2KW của ông Trần Việt Nam tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.000.000đ (*một triệu đồng*) (BL 40-41).

Tổng số tài sản T chiếm đoạt của ông Trần Việt N là 2.580.000 đồng và của ông Vương Khả B là 540.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 máy bơm nước không nhãn hiệu, công suất 2kW đã qua sử dụng là của ông Trần Việt Nam nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nam.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn V1 yêu cầu Nguyễn Công Tbồi thường số tiền 10.000.000 đồng là chi phí viện phí, tiền thuốc để điều trị thương tích của anh Vinh.

Ông Trần Việt N yêu cầu Nguyễn Công Tbồi thường số tiền 2.080.000 đồng.

Anh Vương Khả B yêu cầu bị cáo bồi thường 540.000 đồng.

Bản cáo trạng số 47/Ctr-VKS ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích” đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tiến mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa: Nguyễn Công T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố, bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì khác.

Người bị hại Nguyễn Văn V1 không có ý kiến gì về luận tội của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại vắng mặt Trần Việt N và Vương Khả B vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/7/2018 tại ấp 1, xã Minh Long, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Công Tdo có mâu thuẫn với anh Nguyễn Văn V1 nên đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm anh Vinh gây thương tích cho anh V1 với tỉ lệ thương tích là 1%. Do bị cáo đã từng bị kết án với tình tiết tái phạm chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 12/2018 đến đầu tháng 01/2019 Nguyễn Công T còn nhiều lần lén lút lấy trộm 01 máy bơm nước công suất 2kw có giá trị 1.000.000 đồng, 09 con gà của ông Trần Việt Nam có giá trị 1.580.000 đồng, T còn lấy trộm 04 con gà của anh Vương Khả Bính có giá trị 540.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 3.120.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 3.120.000 đồng do Nguyễn Công T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo đã từng bị kết án với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi gây thương tích cho người khác của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự địa phương. Hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng số 47/Ctr-VKS ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “ Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn V1 yêu cầu Nguyễn Công Tồi thường số tiền 10.000.000 đồng là chi phí viện phí, tiền thuốc để điều trị thương tích của anh Vinh.

Ông Trần Việt Nam yêu cầu Nguyễn Công Tồi thường số tiền 2.080.000 đồng.

Anh Vương Khả Bính yêu cầu bị cáo bồi thường 540.000 đồng

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho tất cả những người bị hại toàn bộ số tiền trên. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Đối với Phạm Thị Th là người mua gà của Tnhưng Th không biết số gà này do Ttrộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý.

Đối với đối tượng tên Đạt là người tham gia cùng Ttrộm cắp gà của anh B , Tuy nhiên, trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Đạt nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Tphạm tội “ Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

4. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2019.

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 589, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn V1 số tiền 10.000.000 đồng

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Trần Việt N số tiền 2.080.000 đồng

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Vương Khả B số tiền 540.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 631.000 đồng (Sáu trăm ba mươi một ngàn đồng)

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại Nguyễn Văn V1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng